TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH
Bản án số: 06/2024/HNGĐ - ST
Ngày 25/01/2024
V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vĩnh và bà Phạm Thị Huế

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thể - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Cúc- Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, xét xử sơ thẩm công khaivụ án thụ lý số 213/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp về hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXX-ST ngày 08 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vũ Ngọc Á, Sinh năm: 1972
Bị đơn: Chị Vũ Thị T, Sinh năm: 1974
Đều cư trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt anh Á, vắng mặt chị T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 03/11/2023 và trong quá trình tố tụng anh Vũ Ngọc Á trình bày:

Anh Á và chị T chung sống như vợ chồng từ năm 1994. Khi về chung sống vợ chồng làm đám cưới theo phong tục nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn ở bất cứ nơi nào. Từ khi chung sống thời gian đầu anh chị chung sống bình thường. Đến năm 2017 vợ chồng bắt đầu xảy nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh và chị T bất đồng quan điểm sống, cả hai không tìm được tiếng nói chung. Từ cuối năm 2017 mâu thuẫn căng thẳng anh và chị T còn xảy ra xô xát đánh chửi nhau. Từ đó không ai nói chuyện với ai, tuy sống chung một nhà nhưng ai làm

người đó quản lý kinh tế, việc ai người đó làm không ai bàn bạc với ai. Vợ chồng chấm dứt quan hệ tình cảm và không còn quan tâm đến nhau.

Nay anh Á xác định không còn tình cảm với chị T, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị T.

Về con chung*:* Anh và chị T có 02 con chung là Vũ Thành T, sinh năm 1995 và Vũ Minh H, sinh năm 2001. Hiện các con đã trên 18 tuổi tự lập về kinh tế nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung*:* Anh Ánh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tố tụng và tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 08/01/2024 chị Vũ Thị T trình bày: Chị và anh Á tự nguyện tìm hiểu tổ chức đám cưới theo phong tục và về chung sống từ năm 1994 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi tổ chức đám cưới vợ chồng chung sống với nhau bình thường không có mâu thuẫn gì lớn. Tuy nhiên sau đó do anh Á chơi bời vướng vào nghiện chất ma túy phải đi cải tạo. Sau khi đi cải tạo về địa phương anh Á thay đổi tính nết, sống không có trách nhiệm với vợ, con. Mọi công việc trong gia đình đều do chị quán xuyến. Lẽ ra chị phải là người làm đơn ly hôn anh Á, nhưng vì các con chị vẫn chịu đựng giữ cho các con có một gia đình đầy đủ. Hiện chị và anh Á vẫn sống chung nhà, nhưng cả hai không quan tâm đến nhau anh Á có lúc tự bỏ ra ăn riêng không ăn cùng mẹ con chị. Chị không muốn ly hôn nhưng nếu anh Á cố tình xin ly hôn, chị đề nghị Tòa án cứ giải quyết theo quy định của pháp luật, do công việc bận mải chị xin vắng mặt tại phiên tòa.

Về con chung: Chị và anh Á có 02 con chung là Vũ Thành T, sinh năm 1995 và Vũ Minh H, sinh năm 2001. Hiện các con đã trên 18 tuổi, đã trưởng thành tự lập về kinh tế nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị và anh Ánh có xây 01 ngôi nhà mái bằng có diện tích 50m^2 và công trình phụ lợp tôn diện tích khoảng 15m^2 ; 03 gian nhà ngang cấp 4 lợp ngói trên thửa đất số 453, tờ bản đồ số 02 tại thôn P, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, thửa đất được bố, mẹ chồng chị cho từ khi lấy nhau. Trường hợp anh Á kiên quyết tâm xin ly hôn, chị nhường lại toàn bộ tài sản chung cho 02 con chung của chị và anh Á nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị và anh Á không vay mượn của ai và không có gì cho ai vay nên chị không phải giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 04/01/2024 tại UBND xã Đ, huyện Đông Hưng. Anh Á và chị T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1994, vợ chồng chỉ làm đám cưới theo phong tục. Qua kiểm tra các tài liệu lưu trữ về hộ tịch được quản lý tại UBND xã Đ từ 1994 đến nay không thể hiện có việc anh Vũ Ngọc Á, sinh năm 1972 và chị Vũ Thị T, sinh năm 1974 đều cùng địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đăng ký kết hôn.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu quan điểm việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi nghị án đúng quy định của pháp luật việc chấp hành pháp luật của anh Ánh, chị Tươi đã tuân thủ quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 11, Điều 87 Luật hôn nhân gia đình năm 2000, Nghị quyết 35/QH -10 ngày ngày 09/6/2000. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Vũ Ngọc Á và chị Vũ Thị T. Về con chung: Các con chung của anh Á, chị T đã trưởng thành nên không phải giải quyết; Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không phải giải quyết. Về án phí: Anh Á phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1, Điều 228, Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị T.

[2]Về quan hệ hôn nhân: Anh Á và chị T chung sống như vợ chồng từ 1994. Khi về chung sống vợ chồng chỉ làm đám cưới theo phong tục nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Đến thời điểm luật hôn nhân gia đình có hiệu lực từ ngày 01/01/2000 – ngày 01/01/2003 chị T, anh Á vẫn không thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Nay anh Á không muốn tiếp tục chung sống cùng chị T, chị T cũng đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật. Do vậy cần áp dụng khoản 3 Điều 17 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000, Khoản 3, Nghị quyết 35/QH-10 ngày 09/6/2000 không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Vũ Ngọc Á và chị Vũ Thị T.

[2] Về con chung: Anh Á và chị T có 02 con chung là Vũ Thành T, sinh năm 1995 và Vũ Minh H, sinh năm 2001. Hiện các con đã trên 18 tuổi tự lập về kinh tế nên không phải giải quyết.

[3]Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[4]Về án phí: Anh Á là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 39, Điều 35, Điều 146, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án, lệ phí Tòa án. Khoản 1 Điều 11, Điều 87 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000, Nghị quyết 35/QH-10 ngày 09/6/2000 tuyên xử:

1/Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Vũ Ngọc Á và chị Vũ Thị T.

2/ Về con chung: Không đặt ra giải quyết

3/ Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4/ Về án phí: Anh Á phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền anh Ánh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003068 ngày 05/12/2023 tại Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5/Về quyền kháng cáo: Anh Vũ Ngọc Á có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án ngày 25/01/2024. Chị Vũ Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng ;
- Cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng;
- UBND xã Đ, huyện Đông Hưng
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Hà Thị Nhung

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số /2024/HNGĐ - ST
Ngày 05/02/2024
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hiển và ông Lê Đình Cự.
Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thể - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Viết Huân - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 207/2024/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp về hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị Hoàng Vân, Sinh năm: 1998;

Địa chỉ: Thôn Cộng Hòa, xã Minh Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- ***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Thanh Hùng, Sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Thôn Phú Vinh, xã Minh Phú, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Các đương sự đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 07/11/2023 và trong quá trình tố tụng chị Nguyễn Thị Hoàng Vân trình bày:

Chị và anh Hùng kết hôn do tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh Phú, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình vào ngày 22/11/2022. Sau khi kết hôn chị và anh Hùng chung sống cùng nhau tại nhà bố, mẹ đẻ của anh Hùng tại thôn Phú Vinh, xã Minh Phú, thời gian đầu chị và anh Hùng chung sống hạnh phúc hòa thuận nhưng đến đầu năm 2023 chị và anh Hùng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn về tính cách, lối sống của anh Hùng, anh Hùng không tu chí làm ăn không yêu thương chăm lo cho vợ con, thường xuyên nói dối chốn làm ở công ty để tụ tập chơi bời, cờ bạc, chị có khuyên ngăn thì anh Hùng chửi bới đuổi chị về nhà ngoại và đòi ly hôn, chị nghĩ đến con nên cho anh Hùng cơ hội sửa sai. Tuy nhiên anh Hùng vẫn không thay đổi, tìm đủ mọi cách, lý do để gọi điện ay tiền của người thân để chơi cờ bạc. Đến tháng 5 năm 2023 anh Hùng tiếp tục lăng mạ, chửi bới và đuổi chị ra khỏi nhà nên chị quyết định về nhà bố, mẹ đẻ ở thôn Cộng Hòa, xã Minh Hòa ở cho đến nay, từ khi chị về bên ngoại anh Hùng không hề quan tâm đến chị.

Chị xác định nay không còn tình cảm với anh Hùng, mục đích của hôn nhân không đạt được chị đề nghị xin ly hôn với anh Hùng.

Về con chung: Chị và anh Hùng có 01 con chung là Nguyễn Khánh Ngân, sinh ngày 06/9/2023. Hiện nay chị đang nuôi con Ngân. Ly hôn chị xin nuôi con Ngân và yêu cầu anh Hùng cấp dưỡng nuôi con Ngân cùng chị là 1.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung: Chị và anh Hùng không có tài sản chung, không có nợ chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản .

Trong quá trình tố tụng ông Nguyễn Tiến Bình là bố đẻ anh Hùng trình bày: Chị Vân, anh Hùng kết hôn tự nguyện do cháu Hùng đã trên 30 tuổi có người giới thiệu nên thời gian tìm hiểu ngắn nhưng hai bên gia đình cũng muốn các cháu kết hôn luôn vì sang năm cháu Vân không được tuổi cưới do vậy vợ chồng đã tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh Phú vào ngày 22/11/2022 nhưng đến tháng 02 năm 2023 mới về chung sống cùng nhau. Sau khi kết hôn vợ

chồng sống bình thường chỉ được hơn 02 tháng, mặc dù cháu Vân về nhà tôi đã được chồng và gia đình chồng chiều chuộng nhưng không hiểu sao thì vào cuối tháng 4 năm 2023 cháu Vân tự ý bỏ về bên ngoại, khi cháu Vân về bên ngoại thì cháu Hùng bảo đi thì đi luôn, do vậy cháu Vân bỏ về và không quay lại chung sống với cháu Hùng nữa, gia đình và cháu Hùng có liên lạc qua điện thoại cho cháu Vân nhưng không nge và cắt liên lạc, vợ chồng đã ly thân từ tháng 4 năm 2023 cho đến nay. Nay cháu Vân xin ly hôn với cháu Hùng gia đình đã động viên nhưng không được, cháu cố tình ly hôn thì cháu Hùng phải chịu.

Vợ chồng chị Vân, anh Hùng có 01 con chung khi cháu Vân đi đang mang thai cháu về bên ngoại xã Mình Hòa, huyện Hưng Hà từ đó đến nay và đặt tên con là Ngân. Ly hôn, chị Vân xin nuôi con và yêu cầu anh Hùng cấp dưỡng nuôi con Ngân cùng chị là 1.000.000 đồng/tháng việc nuôi con và cấp dưỡng đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Hiện anh Hùng làm kỹ thuật nên thu nhập cũng cao, nhưng không biết cụ thể là bao nhiêu

Về tài sản chung: Anh Hùng, chị Vân còn sống chung với gia đình nên không có tài sản chung, không nợ vợ chồng ông, bà có nợ ai không ông Bình không biết.

Trong quá trình Tòa án tiến hành thụ lý và giải quyết vụ án anh Hùng đã nhận được các văn bản của Tòa án triệu tập anh Hùng về tham gia giải quyết vụ án ly hôn theo yêu cầu của chị Vân nhưng anh Hùng không lên Tòa án giải quyết, do công việc bận mải nên anh có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu quan điểm việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi nghị án đúng quy định của pháp luật việc chấp hành pháp luật của chị Vân đã tuân thủ quy định của pháp luật, của anh Hùng chưa tuân thủ quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Vân xử cho chị được ly hôn anh Hùng. Về con chung: Giao cho Vân nuôi dưỡng con Nguyễn Khánh Ngân, anh Hùng cấp dưỡng nuôi con Ngân cùng chị Vân là 1.000.000 đồng/tháng. Về tài sản chung: Không giải quyết. Về án phí: Buộc chị Vân phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Hùng, chị Vân vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Vân, anh Hùng.

[2]Về quan hệ hôn nhân: Anh Hùng, chị Vân kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến

tháng 4/2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do nguyên nhân mâu thuẫn về tính cách, lối sống của anh Hùng, anh Hùng không tu chí làm ăn không yêu thương chăm lo cho vợ con. Nay chị Vân xác định nay không còn tình cảm với anh Hùng, nên kiên quyết xin ly hôn, anh Hùng cũng đã biết việc chị Vân có đơn ly hôn nhưng khi Tòa án triệu tập anh Hùng vẫn vắng mặt. Điều đó thể hiện việc anh Hùng không còn thiết tha đoàn tụ, không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận nguyện vọng của chị Vân, xử cho chị được ly hôn anh Hùng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị Vân và anh Hùng có 01 con là Nguyễn Khánh Ngân, sinh ngày 06/9/2023. Cháu Ngân hiện còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi hiện vẫn đang ở cùng với chị Vân, do vậy tiếp tục giao con Ngân cho chị Vân trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hiện nay anh Hùng làm nhân viên kỹ thuật có thu nhập ổn định nên hàng tháng anh Hùng cấp dưỡng nuôi con Ngân cùng chị Vân là 1.000.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 03 năm 2024 cho đến khi con Ngân đủ 18 tuổi.

[4]Về tài sản chung: Chị Vân, anh Hùng không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Vân là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án dân sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 39, Điều 35, Điều 146, Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án, lệ phí Tòa án; Khoản 1 Điều 51, Điều 56, 81, 82, 83, 84 , 85 Luật Hôn nhân gia đình. Tuyên xử:

1/Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Hoàng Vân được ly hôn anh Nguyễn Thanh Hùng.

2/Về con chung: Giao cho chị Vân trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Khánh Ngân, sinh ngày 06/9/2023.

Anh Hùng cấp dưỡng nuôi con Ngân cùng chị Vân là 1.000.000 đồng/tháng. thời điểm cấp dưỡng từ tháng 03 năm 2024 cho đến khi con Ngân đủ 18 tuổi.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn được thực hiện theo các Điều 81, 82, 84 và 116 Luật Hôn nhân gia đình.

3/ Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4/ Về án phí: Chị Vân phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Vân đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003058 ngày 01/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

Anh Hùng phải chịu 150.000 đồng án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

5/Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- VKS huyện Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Thi hành án dân sự Đông Hưng;
- UBND xã Minh Phú;

Lưu Hồ sơ, Văn phòng .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**